

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
QUA THỂ THỨC LẤY Ý KIẾN BẰNG VĂN BẢN
VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM VÀ BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ**

**RESOLUTION OF GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
BY PROCEDURES OF OPINION GATHERING IN WRITING
ON DISMISSAL AND ELECTION OF THE MEMBERS OF THE BOARD OF
MANAGEMENT
INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY**

Nghị Quyết số/ Resolution No: O-GMS-250917

Ngày: 17/09/2025 / Date: September 17, 2025

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế;
Current Charter of Interfood Shareholding Company;
- Biên bản kiểm phiếu ý kiến cổ đông bằng văn bản của Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế ngày 17/09/2025;
Minutes of vote counting of the Shareholders opinion gathering in writing by the Board of Management (BOM) of Interfood Shareholding Company on September 17, 2025;

Căn cứ theo tình hình gửi, nhận và trả lời thư của các cổ đông theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên thay thế; hôm nay: ngày 17 tháng 09 năm 2025, Quyết định của Đại Hội Đồng Cổ Đông Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế được thông qua như sau:

Based on situations of sending, receiving and replying letter of shareholders on the dismissal of the BOM member and elect replacing member by procedures of opinion gathering in writing today: 17/09/2025, the Resolution of the General Meeting of Shareholders of Interfood Shareholding Company is adopted as below:

1. Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:

Approved to adopt the dismissal of the position of BOM member as follow:

- Nhiệm kỳ 2021-2025/ Tenure 2021-2025:

Tên/ Name	Số hộ chiếu/ Passport no.	Ngày cấp/ Issue date	Nơi cấp/ Issue place	Chức vụ/ Position	Nhiệm kỳ/ Tenure	Ngày hiệu lực/ Effective date
Ông/Mr. Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/Ministry of Foreign Affairs of Japan	Thành viên HĐQT/ BOM member	2021- 2025	01/10/2025



2. Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:
Approved to adopt the dismissal of the position of BOM member as follow:

- Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Tenure 2026-2030*

Tên/ Name	Số hộ chiếu/ Passport no.	Ngày cấp/ Issue date	Nơi cấp/ Issue place	Chức vụ/ Position	Nhiệm kỳ/ Tenure	Ngày hiệu lực/ Effective date
Ông/Mr. Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2026- 2030	01/10/2025

3. Chấp thuận thông qua việc bầu thành viên HĐQT như sau:
Approved to elect the member of the BOM as follow:

- Nhiệm kỳ 2021-2025/ *Tenure 2021-2025*

Tên/ Name	Số hộ chiếu/ Passport no.	Ngày cấp/ Issue date	Nơi cấp/ Issue place	Chức vụ/ Position	Nhiệm kỳ/ Tenure	Ngày hiệu lực/ Effective date
Bà/Ms. Moeko Masukawa	TT1730163	25/03/2021	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2021- 2025	01/10/2025

4. Chấp thuận thông qua việc bầu thành viên HĐQT như sau:
Approved to elect the member of the BOM as follow:

- Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Tenure 2026-2030*

Tên/ Name	Số hộ chiếu/ Passport no.	Ngày cấp/ Issue date	Nơi cấp/ Issue place	Chức vụ/ Position	Nhiệm kỳ/ Tenure	Ngày hiệu lực/ Effective date
Bà/Ms. Moeko Masukawa	TT1730163	25/03/2021	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2026- 2030	01/10/2025

Quyết định này được thông qua lúc 10h30 ngày 17/09/2025 tại trụ sở chính của Công ty: Lô 13, khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, tỉnh Đồng Nai, Việt Nam và có hiệu lực kể từ ngày ký.

This Resolution is adopted at 10:30 AM on September 17th 2025 at head office of the Company: Lot 13, Tam Phuoc Industrial Zone, Tam Phuoc ward, Dong Nai province, Vietnam and comes into effect as from the signing date.

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
FOR THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS


Ông/Mr. SHOGO OKAMOTO
Chủ tịch Hội đồng Quản trị/ *Chairman*

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence – Freedom – Happiness

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
QUA THẺ THỨC LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN
ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025
MINUTES OF VOTES COUNTING
BY PROCEDURES FOR OPINION GATHERING IN WRITING TO ADOPT THE
RESOLUTION OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

Căn cứ/ Pursuant to:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/06/2020;
Law on Enterprises No. 59/2020/QH14 passed by the National Assembly on June 17, 2020;
- Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế;
Current Charter of Interfood Shareholding Company;
- Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số VNMEETVSDI003795/VSDIFSXX ngày 08/08/2025 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TPHCM.
General list of securities owners No. VNMEETVSDI003795/VSDIFSXX dated 08/08/2025 Of Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation - Ho Chi Minh City Branch

Vào lúc 09 giờ, ngày 17 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở công ty, địa chỉ: Lô 13, khu công nghiệp Tam Phước, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam; Công ty Cổ phần Thực phẩm Quốc tế chúng tôi gồm có:

At 09:00, September 17, 2025, at the company head office, address: Lot 13, Tam Phuoc Industrial Zone, Tam Phuoc Ward, Dong Nai Province, Vietnam; Interfood Shareholding Company includes:

Thành phần tham dự/ Attendants:

- **Đại diện Hội đồng Quản trị/ Representative of the Board of Management:**
 - Ông Shogo Okamoto - Chủ tịch Hội đồng Quản trị (“HĐQT”)
Mr. Shogo Okamoto - Chairman of the Board of Management (“BOM”)
 - Ông Atsushi Kawasaki - Thành viên HĐQT kiêm Người Đại diện Pháp luật Công ty.
Mr. Atsushi Kawasaki - Member of the BOM cum Legal representative of the Company.

Hội đồng Quản trị thống nhất cử các nhân sự sau đây vào Ban Kiểm phiếu:

The BOM approves to appoint the following personnel to the Vote Counting Board:

- **Ban Kiểm phiếu (Người Kiểm phiếu)/Vote Counting Board (Vote counters):**
 - Bà Nguyễn Thị Bảo Ngọc – Giám sát Pháp lý - Trưởng Ban
Ms. Nguyen Thi Bao Ngoc - Legal Supervisor - Head of the Vote Counting Board
 - Bà Lương Hồng Nguyên – Phó phòng Kiểm soát Nội bộ - Thành viên
Ms. Luong Hong Nguyen – Deputy Manager of Internal Control Department – Member
- **Người Giám sát kiểm phiếu/ Supervisor of the vote counting:**
 - Ông Nguyễn Thanh Bách – Trưởng ban Kiểm soát Công ty
Mr. Nguyen Thanh Bach – Chief of the Supervisory Board

▪ **Thư ký/ Secretary :**

- Bà Trần Thị Ái Tâm – Người phụ trách quản trị công ty
Ms. Tran Thi Ai Tam - Person in charge of corporate governance

Tiến hành kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) theo nội dung Tờ trình số 417/IFS-2025 ngày 14/08/2025 của HĐQT Công ty về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu thành viên mới thay thế.

Conducting the vote counting of opinion gathering of Shareholders in writing to adopt the Resolutions of the General Meeting of Shareholders (“O-GMS”) according to contents of Report No. 417/IFS-2025 dated August 14, 2025 of the BOM on the dismissal of BOM member and election of replacing member.

I. THÔNG TIN CÔNG TY/ INFORMATION OF COMPANY

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ (“Công ty”)

Name of company: INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY (“The Company”)

Địa chỉ trụ sở chính: Lô 13, KCN Tam Phước, Phường Tam Phước, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Head office address: Lot 13, Tam Phuoc IZ, Tam Phuoc Ward, Dong Nai Province, Vietnam.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có mã số doanh nghiệp: 3600245631 đăng ký lần đầu ngày 16 tháng 11 năm 1991, đăng ký thay đổi lần thứ 11, ngày 01 tháng 04 năm 2025 do Sở Tài Chính tỉnh Đồng Nai cấp.

The enterprise registration certificate with the enterprise code No. 3600245631 was first registered on November 16, 1991 and registered for the eleventh change on April 1, 2025, granted by Dong Nai Finance Department.

II. MỤC ĐÍCH VÀ CÁC VẤN ĐỀ CẦN LẤY Ý KIẾN ĐỂ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

PURPOSE AND ISSUES TO BE CONSULTED FOR APPROVAL OF RESOLUTION OF GMS

- Để đảm bảo việc tuân thủ Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty và đảm bảo quyền lợi cho tất cả cổ đông của Công ty, Công ty tổ chức việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

In order to ensure compliance with the Enterprise Law and the Company's Charter and ensure the rights of all shareholders of the Company, the Company organizes the opinion gathering of Shareholders in writing to adopt the Resolutions of the General Meeting of Shareholders.

- Miễn nhiệm thành viên HĐQT.

The dismissal of BOM member.

- Bầu thành viên BOM thay thế.

Election of replacing BOM member.

III. KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU (kèm theo kết quả kiểm phiếu ngày 17/09/2025)/ VOTE COUNTING RESULTS (attached voting result on 17/09/2025):

Tổng số phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông: Tổng số cổ đông của Công ty theo danh sách được Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam - Chi nhánh TPHCM chốt ngày đăng ký cuối cùng ngày 06 tháng 08 năm 2025.

Total number of written opinion form (“form”) sent to shareholders: Total number of shareholders of the Company listed by Viet Nam Securities Depository and Clearing Corporation - Ho Chi Minh City Branch on the last registration dated 06 August, 2025.

1. Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông/ written opinion forms sent to shareholders

Stt/ No.	Nội dung/ Content	Số lượng cổ đồng/ Number of shareholder	Số phiếu biểu quyết/ Number of votes	Tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ Ratio % of total number of shares with voting rights
A=1+2	Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông (Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết)/ written opinion forms sent to shareholders (Total number of shares with voting rights)	887	87,140,984	100.00%
1	Cổ đông lớn / Major shareholders	1	83,360,282	95.66%
2	Cổ đông nhỏ / Small shareholders	886	3,780,702	4.34%

2. Tổng số phiếu lấy ý kiến thu về / Total number of the received forms

a) Cổ đông đã tham gia biểu quyết/ Shareholders have participated in the voting

Stt/ No.	Nội dung/ Content	Số phiếu lấy ý kiến/ Number of written opinion forms	Số phiếu biểu quyết/ Number of votes	Tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ Ratio % of total number of shares with voting rights
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ Total number of shares with voting rights	887	87,140,984	100.00%
A=1+2	Cổ đông đã tham gia biểu quyết/ Shareholders have participated in the voting	5	83,391,582	95.70%
1=a+b	Quá thời hạn/ Over time-limit	-	-	0.00%
a	- Cổ đông lớn / Major shareholders	-	-	0.00%
	+ Hợp lệ/ Valid	-	-	0.00%
	+ Không hợp lệ/ Invalid	-	-	0.00%
b	- Cổ đông nhỏ / Small shareholders	-	-	0.00%
	+ Hợp lệ/ Valid	-	-	0.00%
	+ Không hợp lệ/ Invalid	-	-	0.00%
2=a+b	Đúng thời hạn/ On time-limit	5	83,391,582	95.70%
a	- Cổ đông lớn / Major shareholders	1	83,360,282	95.66%
	+ Hợp lệ/ Valid	1	83,360,282	95.66%
	+ Không hợp lệ/ Invalid	-	-	0.00%
b	- Cổ đông nhỏ / Small shareholders	4	31,300	0.04%
	+ Hợp lệ/ Valid	4	31,300	0.04%
	+ Không hợp lệ/ Invalid	-	-	0.00%

b) Cổ đông đã tham gia biểu quyết không đúng cách thức/ *Shareholders have participated in the voting improperly*

Stt/ No.	Nội dung/ <i>Content</i>	Số phiếu lấy ý kiến/ <i>Number of written opinion forms</i>	Số phiếu biểu quyết/ <i>Equal to votes</i>	Tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio % of total number of shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	887	87,140,984	100.0%
A=1+2	Cổ đông đã tham gia biểu quyết không đúng cách thức/ <i>Shareholders have participated in the voting improperly</i>	-	-	0.0%
1	Nội dung 1 và 2 (không đánh dấu) / <i>Content 1 and 2 (no marked)</i>	-	-	0.0%
2	Nội dung 3 và 4 (không ghi rõ số phiếu bầu dồn phiếu vào ô biểu quyết)/ <i>Content 3 and 4 ((no filled details the number of cumulative ballot ticket into the ballot ticket box)</i>	-	-	0.0%

c) Hình thức gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời/ *Methods of sending the completed written opinion forms*

Stt/ No.	Nội dung/ <i>Content</i>	Số cổ đông/ <i>Number of shareholder</i>	Số cổ phần/ <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio % of total number of shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	887	87,140,984	100.00%
A=1+2	Hình thức gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời/ <i>Methods of sending the completed written opinion forms</i>	5	83,391,582	95.70%
1	Bằng hình thức gửi thư/ <i>By method of post</i>	4	83,391,482	95.70%
2	Bằng hình thức gửi thư điện tử/ <i>By method of email</i>	1	100	0.00%

3. Tổng số Phiếu lấy ý kiến không thu về/ *Total number of not received forms*

Stt/ No.	Nội dung/ <i>Content</i>	Số phiếu lấy ý kiến/ <i>Number of written opinion forms</i>	Số phiếu biểu quyết/ <i>Number of votes</i>	Tỷ lệ % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio % of total number of shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	887	87,140,984	100.00%
A=1+2	Cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã không tham gia biểu quyết/ <i>Shareholders have not participated in the voting</i>	882	3,749,402	4.30%
1	Do cổ đông không gửi về Công ty/ <i>Due to shareholders did not send to the Company</i>	714	3,550,344	4.07%
2	Do nguyên nhân khác/ <i>Due to other reason</i>	168	199,058	0.23%

4. Kết quả biểu quyết/ *Voting result*

NỘI DUNG 1/ *CONTENT 1:*

Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:

Approved to adopt the dismissal of the position of BOM member as follow:

- Nhiệm kỳ 2021-2025/ *Tenure 2021-2025:*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Ông/Mr. Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2021-2025	01/10/2025

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết nội dung 1/ *Vote counting result of content 1:*

Stt/ No.	Nội dung/ <i>Content</i>	Số lượng phiếu biểu quyết/ <i>Number of votes</i>	Số cổ phần tương đương số phiếu biểu quyết / <i>Numbers of shares equal to the numbers of votes</i>	Tỷ lệ (%) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio (%) of the total number of the shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
A=B+C	Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông/ <i>written opinion forms sent to shareholders</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
B	Tổng số Phiếu lấy ý kiến không thu về/ <i>Total number of not received forms</i>	3,749,402	3,749,402	4.30%

C=1+2	Phiếu lấy ý kiến thu về/ <i>The received forms</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%
1=a+b+c+d	Hợp lệ/ <i>Valid: 1=(a+b+c+d)</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%
a	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,482	83,391,482	95.70%
b	Không tán thành/ <i>Disagreed</i>	-	-	0.00%
c	Không có ý kiến/ <i>No opinion</i>	100	100	0.00%
d	Không có ý kiến (không đánh dấu)/ <i>No opinion (no marked)</i>	-	-	0.00%
2	Không hợp lệ/ <i>Invalid</i>	-	-	0.00%
	Kết quả biểu quyết của nội dung 1/ <i>Vote result of content 1</i>			
	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,482	83,391,482	95.70%

NỘI DUNG 2/ *CONTENT 2:*

Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:

Approved to adopt the dismissal of the position of BOM member as follow:

- Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Tenure 2026-2030:*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Ông/Mr. Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2026-2030	01/10/2025

Kết quả kiểm phiếu biểu quyết nội dung 2/ *Vote counting result of content 2:*

Stt/ <i>No.</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Số lượng phiếu biểu quyết/ <i>Number of votes</i>	Số cổ phần tương đương số phiếu biểu quyết / <i>Numbers of shares equal to the numbers of votes</i>	Tỷ lệ (%) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio (%) of the total number of the shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
A=B+C	Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông/ <i>written opinion forms sent to shareholders</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
B	Tổng số Phiếu lấy ý kiến không thu về/ <i>Total number of not received forms</i>	3,749,402	3,749,402	4.30%
C=1+2	Phiếu lấy ý kiến thu về/ <i>The received forms</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%

$1=a+b+c+d$	Hợp lệ/ <i>Valid</i> : $1=(a+b+c+d)$	83,391,582	83,391,582	95.70%
a	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,482	83,391,482	95.70%
b	Không tán thành/ <i>Disagreed</i>	-	-	0.00%
c	Không có ý kiến/ <i>No opinion</i>	100	100	0.00%
d	Không có ý kiến (không đánh dấu)/ <i>No opinion (no marked)</i>	-	-	0.00%
2	Không hợp lệ/ <i>Invalid</i>	-	-	0.00%
	Kết quả biểu quyết của nội dung 2/ <i>Vote result of content 2</i>			
	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,482	83,391,482	95.70%

NỘI DUNG 3/ *CONTENT 3*:

Chấp thuận thông qua việc bầu thành viên HĐQT như sau:

Approved to elect the member of the BOM as follow:

- Nhiệm kỳ 2021-2025/ *Tenure 2021-2025*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Bà/Ms. Moeko Masukawa	TT1730163	25/03/2021	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2021-2025	01/10/2025

Kết quả kiểm phiếu bầu nội dung 3/ *Election vote counting result of content 3*:

Stt/ <i>No.</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Số lượng phiếu biểu quyết/ <i>Number of votes</i>	Số phiếu bầu dồn/ <i>Numbers of Cumulative votes</i>	Tỷ lệ (%) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio (%) of the total number of the shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
A=B+C	Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông/ <i>written opinion forms sent to shareholders</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
B	Tổng số Phiếu lấy ý kiến không thu về/ <i>Total number of not received forms</i>	3,749,402	3,749,402	4.30%
C=1+2	Phiếu lấy ý kiến thu về/ <i>The received forms</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%

1=a+b	Hợp lệ/ <i>Valid</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%
a	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%
b	Ghi nhận là 0 phiếu bầu (Vì không ghi rõ số phiếu bầu dồn phiếu vào ô biểu quyết)/ <i>Recorded as 0 vote (So no filled details the number of cumulative ballot ticket into the ballot ticket box)</i>	-	-	0.00%
2	Không hợp lệ/ <i>Invalid</i>	-	-	0.00%
	Kết quả biểu quyết của nội dung 3/ <i>Vote result of content 3</i>			
	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%

NỘI DUNG 4/ *CONTENT 4:*

Chấp thuận thông qua việc bầu thành viên HĐQT như sau:

Approved to elect the member of the BOM as follow:

- Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Tenure 2026-2030*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Bà/Ms. Moeko Masukawa	TT1730163	25/03/2021	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ <i>BOM member</i>	2026-2030	01/10/2025

Kết quả kiểm phiếu bầu nội dung 4/ *Election vote counting result of content 4:*

Stt/ <i>No.</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Số lượng phiếu biểu quyết/ <i>Number of votes</i>	Số phiếu bầu dồn/ <i>Numbers of Cumulative votes</i>	Tỷ lệ (%) Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Ratio (%) of the total number of the shares with voting rights</i>
*	Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết/ <i>Total number of shares with voting rights</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
A=B+C	Phiếu lấy ý kiến đã gửi cho cổ đông/ <i>written opinion forms sent to shareholders</i>	87,140,984	87,140,984	100.00%
B	Tổng số Phiếu lấy ý kiến không thu về/ <i>Total number of not received forms</i>	3,749,402	3,749,402	4.30%
C=1+2	Phiếu lấy ý kiến thu về/ <i>The received forms</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%
1=a+b	Hợp lệ/ <i>Valid</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%
a	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%

b	Ghi nhận là 0 phiếu bầu (Vì không ghi rõ số phiếu bầu dồn phiếu vào ô biểu quyết)/ <i>Recorded as 0 vote (So no filled details the number of cumulative ballot ticket into the ballot ticket box)</i>	-	-	0.00%
2	Không hợp lệ/ <i>Invalid</i>	-	-	0.00%
	Kết quả biểu quyết của nội dung 4/ <i>Vote result of content 4</i>			
	Tán thành/ <i>Agreed</i>	83,391,582	83,391,582	95.70%

IV. CÁC VẤN ĐỀ ĐƯỢC THÔNG QUA/ *ISSUES HAVE BEEN ADOPTED*

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, căn cứ kết quả kiểm phiếu nêu trên, ĐHĐCĐ thông qua các nội dung sau:

Pursuand to Law on Enterprises and the Charter of the Company, the vote counting result mentioned above, GMS has adopted the contents as follows:

NỘI DUNG 1/ *CONTENT 1:*

Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:

Approved to adopt the dismissal of the position of BOM member as follow:

- Nhiệm kỳ 2021-2025/ *Tenure 2021-2025:*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Ông/Mr. Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ <i>BOM member</i>	2021-2025	01/10/2025

NỘI DUNG 2/ *CONTENT 2:*

Chấp thuận thông qua việc miễn nhiệm vị trí thành viên HĐQT như sau:

Approved to adopt the dismissal of the position of BOM member as follow:

- Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Tenure 2026-2030*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Ông/Mr. Shogo Okamoto	TS0161548	22/02/2018	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ <i>BOM member</i>	2026-2030	01/10/2025

NỘI DUNG 3/ CONTENT 3:

Chấp thuận thông qua việc bầu thành viên HĐQT như sau:

Approved to elect the member of the BOM as follow:

- Nhiệm kỳ 2021-2025/ *Tenure 2021-2025*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Bà/Ms. Moeko Masukawa	TT1730163	25/03/2021	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2021-2025	01/10/2025

NỘI DUNG 4/ CONTENT 4:

Chấp thuận thông qua việc bầu thành viên HĐQT như sau:

Approved to elect the member of the BOM as follow:

- Nhiệm kỳ 2026-2030/ *Tenure 2026-2030*

Tên/ <i>Name</i>	Số hộ chiếu/ <i>Passport no.</i>	Ngày cấp/ <i>Issue date</i>	Nơi cấp/ <i>Issue place</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Nhiệm kỳ/ <i>Tenure</i>	Ngày hiệu lực/ <i>Effective date</i>
Bà/Ms. Moeko Masukawa	TT1730163	25/03/2021	Bộ Ngoại giao Nhật Bản/ <i>Ministry of Foreign Affairs of Japan</i>	Thành viên HĐQT/ BOM member	2026- 2030	01/10/2025

Việc kiểm phiếu kết thúc lúc 10 giờ 30 cùng ngày.

The vote counting ended at 10:30 AM on the same day.

Biên bản này là cơ sở để ban hành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như trên và có giá trị kể từ ngày ký.

This minutes is the basis for the issuance of the Resolution of the GMS to approve the contents of opinion gathering in writing as above and valid from the date of signing.

Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đã được đọc lại cho tất cả các thành viên tham gia. Tất cả các thành viên tham gia xác nhận thống nhất với toàn bộ nội dung Biên bản kiểm phiếu này và có giá trị kể từ ngày được ký xác lập bởi những người ký tên dưới đây.

Minutes of votes counting of shareholders's written opinions has been recited to all attendants. All attendants approved with this minutes and their signatures as follows.

ĐẠI DIỆN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
REPRESENTATIVE OF THE BOARD OF MANAGEMENT

Thành viên HĐQT kiêm Người Đại diện Pháp luật
Member of the BOM cum Legal Representative



ÔNG/MR. ATSUSHI KAWASAKI

Chủ tịch HĐQT
Chairman of the BOM



ÔNG/MR. SHOHO OKAMOTO

BAN KIỂM PHIẾU (NGƯỜI KIỂM PHIẾU)
VOTE COUNTING BOARD (VOTE COUNTER)

Thành viên/ *Member*



BÀ/MS. LƯƠNG HỒNG NGUYÊN

Trưởng ban/ *Head of the Vote Counting Board*



BÀ/MS. NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC

NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU
SUPERVISOR OF THE VOTE COUNTING

Trưởng ban Kiểm soát/
Chief of the Supervisory Board



ÔNG/MR. NGUYỄN THANH BÁCH

THƯ KÝ
SECRETARY



BÀ/MS. TRẦN THỊ ÁI TÂM



CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ

INTERFOOD SHAREHOLDING COMPANY

Lô 13, khu công nghiệp Tam Phước, phường Tam Phước, Đồng Nai, Việt Nam

Lot 13, Tam Phuoc Industrial Zone, Tam Phuoc Ward, Dong Nai, Vietnam

KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU NGÀY 17/09/2025
QUA THẺ THỨC LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN ĐỀ THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025

VOTING RESULT ON 17/09/2025
BY PROCEDURES FOR OPINION GATHERING IN WRITING TO ADOPT THE RESOLUTION OF THE GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS IN 2025

(O-GMS-2025)

(Đính kèm Biên bản kiểm phiếu qua thẻ thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2025 ngày 17/09/2025)

(Attached Minutes of Votes counting by procedures for opinion gathering in writing to adopt the resolution of the General meeting of Shareholders in 2025 dated September 17, 2025)

I/ Danh sách cổ đông tham gia biểu quyết (List of the shareholders to vote)

STT/ No.	Họ tên/ Full name	Tham gia biểu quyết/ to vote
1	KIRIN HOLDINGS SINGAPORE PTE,LTD,	X
2	KHEW CHECK KING	X
3	Đặng tấn lộc	X
4	Phạm Bá Lưu	X
5	Bành Xây	X

II/ Kết quả bầu chọn về các nội dung xin chấp thuận của cổ đông (Results of voting on contents for approval of Shareholders)

No Stt	Tên cổ đông (Name of shareholders)	Số cổ phần (Number of shares)	Yêu cầu 1 (1st request)					
			Kết quả miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị (Results of dismissal of the BOM member) Ông(Mr.) Shogo Okamoto Nhiệm kỳ/Tenure: 2021-2025					
			Tình trạng bầu chọn			Cổ phiếu bầu chọn		
			(Status of voting)			(Voting shares)		
			Đồng ý	không đồng ý	Bỏ phiếu trắng	Đồng ý	không đồng ý	Bỏ phiếu trắng
			Agreed	Not agreed	Abstained	Agreed	Not agreed	Abstained
1	KIRIN HOLDINGS SINGAPORE PTE,LTD,	83,360,282	X			83,360,282	-	-
2	KHEW CHECK KING	10,000	X			10,000	-	-
3	Đặng tấn lộc	1,200	X			1,200	-	-
4	Phạm Bá Lưu	100			X	-	-	100
5	Bành Xây	20,000	X			20,000	-	-
	TOTAL	83,391,582	4	-	1	83,391,482	-	100
	PERCENTAGE (%)		80.000%	0.000%	20.000%	100.000%	0.000%	0.000%

No Stt	Tên cổ đông (Name of shareholders)	Số cổ phần (Number of shares)	Yêu cầu 2 (2nd request)					
			Kết quả miễn nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị (Results of dismissal of the BOM member) Ông(Mr.) Shogo Okamoto Nhiệm kỳ/Tenure: 2026-2030					
			Tình trạng bầu chọn			Cổ phiếu bầu chọn		
			(Status of voting)			(Voting shares)		
			Đồng ý	không đồng ý	Bỏ phiếu trắng	Đồng ý	không đồng ý	Bỏ phiếu trắng
			Agreed	Not agreed	Abstained	Agreed	Not agreed	Abstained
1	KIRIN HOLDINGS SINGAPORE PTE,LTD,	83,360,282	X			83,360,282	-	-
2	KHEW CHECK KING	10,000	X			10,000	-	-
3	Đặng tấn lộc	1,200	X			1,200	-	-
4	Phạm Bá Lưu	100			X	-	-	100
5	Bành Xây	20,000	X			20,000	-	-
	TOTAL	83,391,582	4	-	1	83,391,482	-	100
	PERCENTAGE (%)		80.000%	0.000%	20.000%	100.000%	0.000%	0.000%

No Stt	Tên cổ đông (Name of shareholders)	Số cổ phần (Number of shares)	Yêu cầu 3 (3rd request)	
			Kết quả bầu chọn Thành viên Hội đồng Quản trị (Results of voting member of the Board)	
			Bà (Ms.) Moeko Masukawa Nhiệm kỳ/Tenure: 2021-2025	
			Tổng số phiếu biểu quyết (Total number of votes)	Bầu dồn phiếu (Cumulative votes)
			Đồng ý	Đồng ý
			Agreed	Agreed
1	KIRIN HOLDINGS SINGAPORE PTE,LTD,	83,360,282	83,360,282	83,360,282
2	KHEW CHECK KING	10,000	10,000	10,000
3	Đặng tấn lộc	1,200	1,200	1,200
4	Phạm Bá Lưu	100	100	100
5	Bành Xây	20,000	20,000	20,000
	TOTAL	83,391,582	83,391,582	83,391,582

No Stt	Tên cổ đông (Name of shareholders)	Số cổ phần (Number of shares)	Yêu cầu 4 (4th request)	
			Kết quả bầu chọn Thành viên Hội đồng Quản trị (Results of voting member of the Board)	
			Bà (Ms.) Moeko Masukawa Nhiệm kỳ/Tenure: 2026-2030	
			Tổng số phiếu biểu quyết (Total number of votes)	Bầu dồn phiếu (Cumulative votes)
			Đồng ý	Đồng ý
			Agreed	Agreed
1	KIRIN HOLDINGS SINGAPORE PTE,LTD,	83,360,282	83,360,282	83,360,282
2	KHEW CHECK KING	10,000	10,000	10,000
3	Đặng tấn lộc	1,200	1,200	1,200
4	Phạm Bá Lưu	100	100	100
5	Bành Xây	20,000	20,000	20,000
	TOTAL	83,391,582	83,391,582	83,391,582

600
GT
PHÂN
PH
ỐC
A-T

BAN KIỂM PHIẾU (NGƯỜI KIỂM PHIẾU)
VOTE COUNTING BOARD (VOTE COUNTER)

ÔNG/MR. SHOGO OKAMOTO

Chủ tịch HĐQT

Chairman of the BOM

Trưởng ban/ *Head of the Vote Counting Board*

ÔNG/MR. ATSUSHI KAWASAKI

Thành viên/ *Member*

BÀ/MS. LƯƠNG HỒNG NGUYỄN

Thành viên/ *Member*

BÀ/MS. NGUYỄN THỊ BẢO NGỌC

Thành viên/ *Member*

NGƯỜI GIÁM SÁT KIỂM PHIẾU

SUPERVISOR OF THE VOTE COUNTING

ÔNG/MR. NGUYỄN THANH BÁCH

Trưởng ban Kiểm soát/ *Chief of the Supervisory Board*

THƯ KÝ

SECRETARY

BÀ/MS. TRẦN THỊ ÁI TÂM

Người phụ trách quản trị công ty

Person in charge of corporate governance

